

QUY CHẾ PHỐI HỢP

Giữa Trường PTDTNT THCS&THPT Xín Mần và Công an xã Pà Vầy Sủ về bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn trường học và bảo vệ học sinh

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15; Luật Trẻ em năm 2016; Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2024; Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024; Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 34/2009/TTLT-BGDĐT-BCA ngày 20/11/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Công an; Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ; Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Trường PTDTNT THCS&THPT Xín Mần và Công an xã Pà Vầy Sủ thống nhất ban hành Quy chế phối hợp như sau:

Điều 1. Phạm vi, mục đích và nguyên tắc

1. Quy chế quy định nội dung, trách nhiệm, phương thức phối hợp giữa hai đơn vị trong phòng ngừa, phát hiện và xử lý các nguy cơ, vụ việc liên quan đến an ninh, trật tự, an toàn của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tại trường, khu nội trú, cổng trường, hoạt động ngoại khóa và khu vực liên quan trên địa bàn.

2. Phối hợp đúng chức năng, thẩm quyền; nhà trường chịu trách nhiệm quản lý, giáo dục và bảo vệ học sinh trong phạm vi của mình; Công an xã thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự và xử lý theo thẩm quyền. Ưu tiên an toàn tính mạng, sức khỏe, quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh; không thay thế trách nhiệm của gia đình và cơ quan chuyên môn.

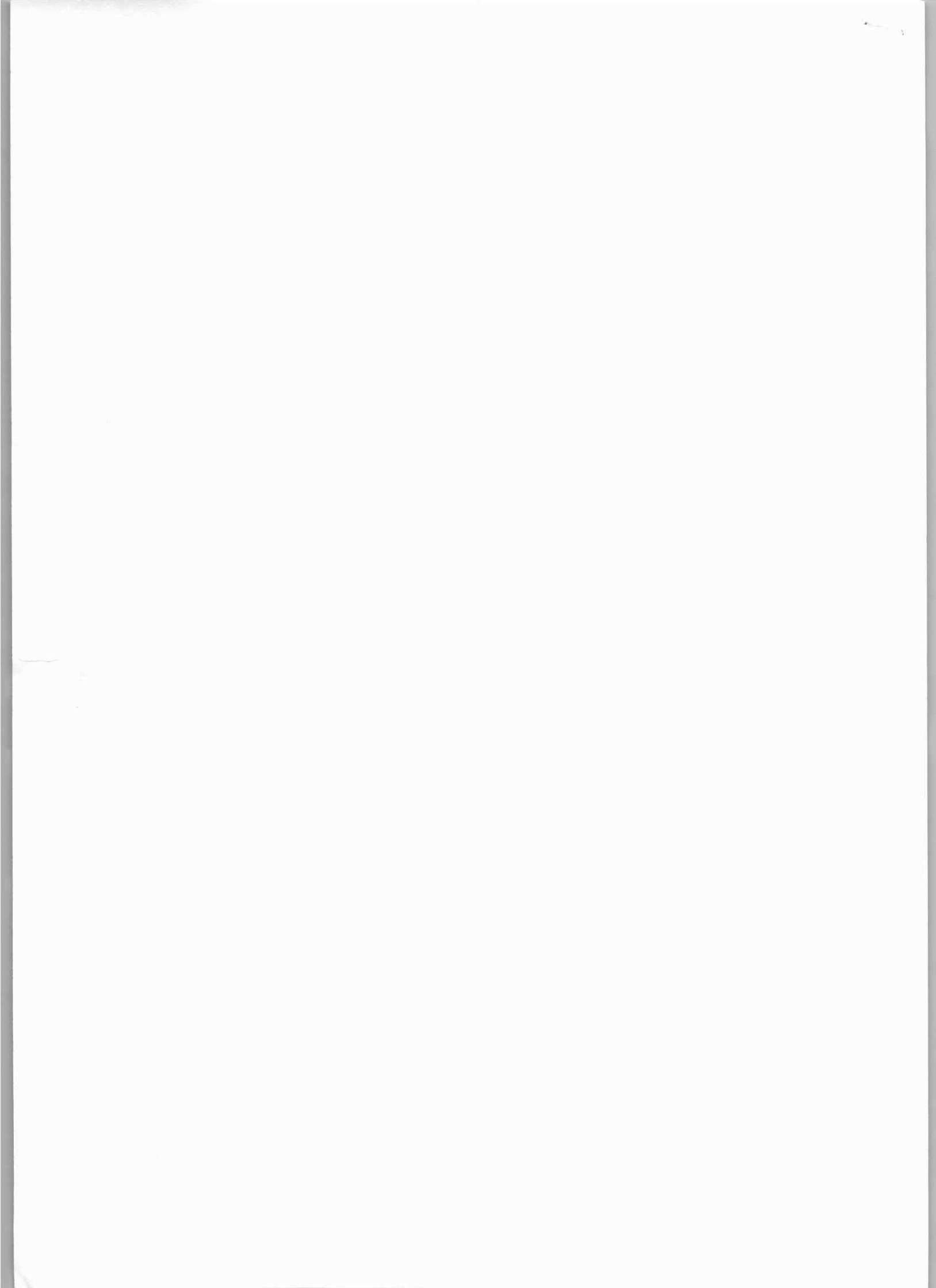
3. Chủ động trao đổi, xử lý kịp thời, khách quan; giữ bí mật thông tin người báo tin, người bị hại và dữ liệu cá nhân; không công khai hình ảnh, danh tính học sinh khi chưa có căn cứ hợp pháp. Việc cung cấp hồ sơ, dữ liệu phải đúng mục đích, mức cần thiết và quy định pháp luật.

Điều 2. Nội dung phối hợp thường xuyên

1. nắm tình hình, kiểm tra điểm có nguy cơ tại cổng trường, hàng quán xung quanh, khu nội trú, đường đi học; phòng ngừa người lạ xâm nhập, gây rối, trộm cắp, đe dọa, lôi kéo học sinh; bảo đảm an toàn trong ngày lễ, kỳ thi, sự kiện đông người và thời điểm học sinh nhập học, về nhà, trở lại trường.

2. Tuyên truyền phù hợp lứa tuổi về pháp luật, an toàn giao thông, phòng chống bạo lực và xâm hại trẻ em, ma túy, thuốc lá điện tử, vũ khí, vật liệu nổ, lừa đảo trên mạng, bắt nạt trực tuyến; hướng dẫn kỹ năng tự bảo vệ, cách báo tin và tìm kiếm hỗ trợ. Nội dung, lịch và người thực hiện được hai bên thống nhất trước từng đợt.

3. Rà soát phương án phòng cháy, chữa cháy, thoát nạn ở lớp học, nhà ở nội trú, bếp ăn, kho và khu vực tập trung; tổ chức diễn tập phù hợp điều kiện thực tế. Phối hợp cảnh



báo thiên tai, sạt lở, lũ quét, đuối nước, mất an toàn giao thông trên tuyến đi học; kết nối lực lượng cứu hộ và y tế khi cần.

4. Tiếp nhận, xác minh và phối hợp can thiệp các vụ bạo lực học đường, xâm hại, bắt cóc, bắt nạt, hành vi tự gây hại hoặc nguy cơ tự gây hại, vi phạm pháp luật; bảo đảm việc tiếp cận học sinh phù hợp độ tuổi, không kỳ thị, không quy kết khi chưa được xác minh. Trường hợp có dấu hiệu tội phạm, chuyển ngay thông tin, tài liệu cho cơ quan có thẩm quyền.

5. Phối hợp với cha mẹ hoặc người giám hộ, chính quyền, cơ sở y tế và cơ quan bảo vệ trẻ em theo từng vụ việc; quan tâm học sinh nội trú xa gia đình, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh dân tộc thiểu số và rào cản ngôn ngữ. Chỉ chia sẻ thông tin cần thiết cho người có trách nhiệm xử lý.

Điều 3. Trách nhiệm của nhà trường

1. Hiệu trưởng chỉ đạo xây dựng kế hoạch an toàn hằng năm; phân công một lãnh đạo và đầu mối trực tiếp; duy trì trực quản lý nội trú, sổ trực, kiểm soát khách ra vào, quản lý việc học sinh ra khỏi trường và bàn giao học sinh theo nội quy, đồng thời bảo đảm lối thoát hiểm luôn thông thoáng.

2. Giáo viên chủ nhiệm, quản sinh, nhân viên y tế và bảo vệ ghi nhận dấu hiệu bất thường, tiếp nhận phản ánh không phán xét, báo lãnh đạo trực; tổ chức sơ cứu, tách người bị hại khỏi nguy cơ, bảo vệ hiện trường và tài liệu cần thiết. Không tự ý hòa giải, ép học sinh im lặng hoặc yêu cầu học sinh rút phản ánh đối với vụ việc có dấu hiệu xâm hại, bạo lực nghiêm trọng hoặc tội phạm.

3. Kiểm tra thiết bị, điện, bếp, bình chữa cháy và điều kiện an toàn nội trú theo quy định; khắc phục nguy cơ trong thẩm quyền, kiến nghị cấp có thẩm quyền đối với hạng mục vượt khả năng. Quản lý thông tin học sinh, camera và hồ sơ vụ việc theo quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

4. Thông báo kịp thời Công an xã khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật, nguy cơ đe dọa an toàn hoặc cần hỗ trợ; cung cấp thông tin, tài liệu đúng thẩm quyền; phối hợp cơ quan chức năng và gia đình hỗ trợ tâm lý, duy trì học tập cho học sinh sau vụ việc.

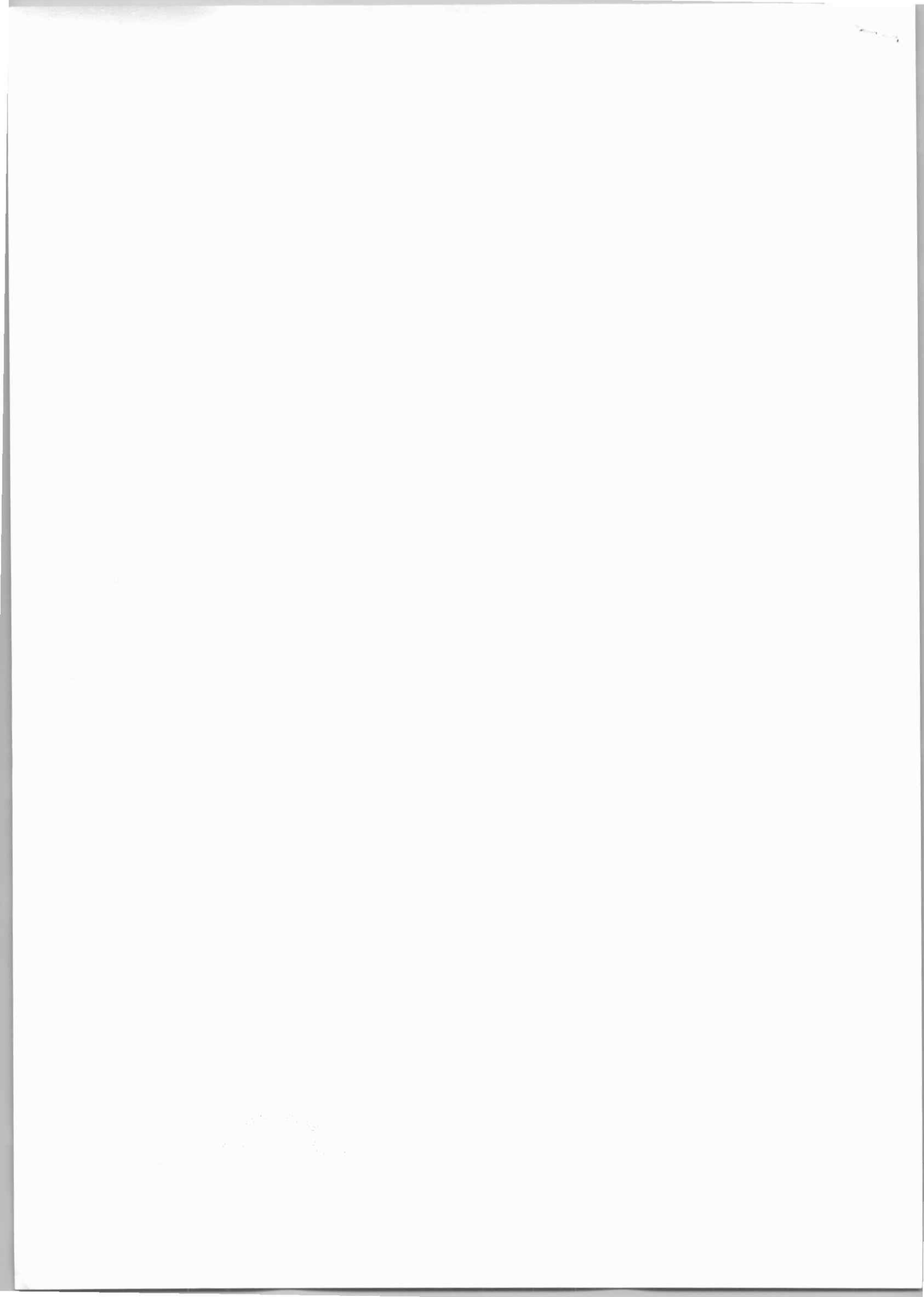
Điều 4. Trách nhiệm của Công an xã Pà Vây Sủ

1. Cử cán bộ đầu mối, phối hợp khảo sát nguy cơ an ninh, trật tự tại trường và khu vực xung quanh; cung cấp cảnh báo, hướng dẫn phòng ngừa, tiếp nhận và xử lý tin báo theo thẩm quyền; khi vượt thẩm quyền, chuyển và phối hợp đơn vị chức năng có thẩm quyền.

2. Phối hợp tuần tra, bảo đảm trật tự vào thời điểm cần thiết; xử lý hành vi gây rối, đe dọa, xâm hại, bạo lực, ma túy, trộm cắp, vi phạm giao thông xung quanh trường theo quy định. Hướng dẫn nhà trường bảo vệ hiện trường, tài liệu và an toàn người liên quan.

3. Phối hợp tổ chức truyền thông, diễn tập, hướng dẫn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong phạm vi chức năng; tham mưu huy động lực lượng chuyên trách khi cần. Việc làm việc với học sinh, nhất là người chưa thành niên, phải tuân thủ pháp luật, bảo đảm quyền của học sinh và có sự tham gia của người đại diện, nhà trường theo quy định.

4. Thông tin kết quả xử lý trong phạm vi được phép để nhà trường thực hiện biện pháp giáo dục, hỗ trợ và phòng ngừa tái diễn; bảo vệ nguồn tin, dữ liệu cá nhân và bí



mật nghiệp vụ.

Điều 5. Quy trình phối hợp khi có vụ việc

1. Người phát hiện báo ngay lãnh đạo trực của trường và cơ quan khẩn cấp phù hợp; ưu tiên đưa người bị nạn ra khỏi nguy hiểm, sơ cứu, gọi cấp cứu 115, chữa cháy 114, Công an 113 hoặc Tổng đài khẩn cấp 112 khi cần; vụ việc liên quan đến trẻ em có thể đồng thời liên hệ Tổng đài bảo vệ trẻ em 111. Nhà trường đồng thời báo Công an xã qua đầu mối trực, thông báo cha mẹ hoặc người giám hộ và cơ quan quản lý theo quy định.

2. Nhà trường ghi nhận thời gian, địa điểm, người liên quan, biện pháp đã thực hiện; giữ nguyên hiện trường khi cần, bảo quản hình ảnh, camera, vật chứng theo hướng dẫn; không lan truyền thông tin hoặc tổ chức đối chất học sinh tùy tiện. Công an xã tiếp nhận, đánh giá, xử lý hoặc báo cấp có thẩm quyền.

3. Hai bên thống nhất người phụ trách xử lý, phương án bảo vệ và hỗ trợ học sinh, cách thông tin cho gia đình, cơ quan quản lý và cộng đồng. Sau vụ việc, cùng rà soát nguyên nhân, biện pháp phòng ngừa; hồ sơ bàn giao, tiếp nhận phải có ghi nhận phù hợp.

Điều 6. Chế độ trao đổi thông tin và giao ban

1. Mỗi bên thông báo bằng văn bản danh sách lãnh đạo, cán bộ đầu mối, số điện thoại trực và người thay thế; cập nhật ngay khi có thay đổi. Tin khẩn trao đổi ngay bằng điện thoại hoặc phương tiện nhanh nhất, sau đó xác nhận bằng văn bản hoặc hình thức lưu vết phù hợp; tin thường xuyên tổng hợp qua đầu mối.

2. Hai bên giao ban ít nhất một lần mỗi học kỳ, sơ kết cuối năm học và họp đột xuất khi có nguy cơ hoặc vụ việc phức tạp; lập biên bản nêu kết quả, khó khăn, người chịu trách nhiệm và thời hạn hoàn thành. Kế hoạch chi tiết từng năm học được thống nhất bằng văn bản.

3. Không đưa danh sách học sinh, hồ sơ sức khỏe, hình ảnh, dữ liệu camera hoặc nội dung vụ việc vào nhóm trao đổi đông người; việc lưu trữ, chuyển giao và cung cấp thông tin thực hiện theo quy định pháp luật.

Điều 7. Kinh phí, hiệu lực và tổ chức thực hiện

1. Kinh phí cho hoạt động của mỗi bên được bố trí từ nguồn hợp pháp theo dự toán và quy định hiện hành; hoạt động phối hợp chung được thống nhất trước, không đặt nghĩa vụ chi ngoài thẩm quyền cho bên kia.

2. Quy chế có hiệu lực từ ngày hai bên ký, áp dụng từ năm học 2026–2027 cho đến khi được sửa đổi, thay thế. Nội dung trái với văn bản pháp luật mới ban hành được thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành; hai bên rà soát, điều chỉnh quy chế khi cần.

3. Hiệu trưởng và Trưởng Công an xã chịu trách nhiệm phổ biến, triển khai, kiểm tra việc thực hiện. Vướng mắc được trao đổi qua đầu mối, thống nhất sửa đổi bằng văn bản có chữ ký của hai bên. Quy chế được lập thành 02 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

**ĐẠI DIỆN
CÔNG AN XÃ PÀ VÀY SỬ**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)


Hong Van Luat

**ĐẠI DIỆN
TRƯỜNG PTDTNT THCS&THPT**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

XÍN MÀN

Nguyễn Thị Ngân

100

100

100

100